| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THANH HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA.** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 217/2021/QĐST- HNGĐ | *TP Thanh Hóa, ngày 16 tháng 4 năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 32,33,34,35 và 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 293/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.
Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

**Chị Trần Thị H, sinh năm 1992**
**Anh Nguyễn Tùng L, sinh năm 1994**

Cùng địa chỉ: Số 35/2 đường Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 30/3/2021, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:*

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tùng L thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy công nhận anh, chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tùng L thống nhất có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Trần Bảo A, sinh ngày 20/01/2015; Cháu Nguyễn Bảo Quốc U, sinh ngày 10/01/2017; Cháu Nguyễn Bảo Hoàng Q, sinh ngày 04/12/2020. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả 03 con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.000.000đ/1 tháng (6.000.000đ/1 tháng/3 cháu) kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Do đó công nhận sự thỏa thuận này của anh, chị.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tùng L thống nhất không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tùng L thống nhất: Anh Lâm nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị Hằng và anh Nguyễn Tùng Lâm.

Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tùng L thống nhất có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Trần Bảo Ah, sinh ngày 20/01/2015; Cháu Nguyễn Bảo Quốc U, sinh ngày 10/01/2017; Cháu Nguyễn Bảo Hoàng Q, sinh ngày 04/12/2020. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả 03 con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Tùng L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh L phải nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012358 ngày 07/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Anh L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

***Đã ký***

**Trương Thị Anh**